

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỸ ĐỨC – TP. HÀ NỘI**

Bản án số: 220/2024/HNGD-ST  
V/v: Xác nhận cha cho con

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mỹ Đức ngày 17 tháng 7 năm 2024

**NHÂN DANH  
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Mạnh Tường  
Ông Nguyễn Tiến Bộ .

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Luân – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 147/2024/TLST-HNGD ngày 03 tháng 5 năm 2024 về việc: “Xác nhận cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2024/QĐST-HNGD ngày 01 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn Anh Phạm Hữu T, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Xóm F, Đ, M, TP .. Có mặt

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L; sinh năm 1989 xin vắng mặt.

Địa chỉ: Tiểu khu G, Thị Trấn P, H, P, tỉnh Sơn La.

Đang cải tạo tại trại giam P-Cục C

Địa chỉ: Xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn yêu cầu và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là anh Phạm Hữu T trình bày: Từ năm 2019, anh T có quan hệ tình cảm như vợ chồng với chị Nguyễn Thị L; sinh năm 1989; Địa chỉ: Tiểu khu G, Thị Trấn P, Huyện P, tỉnh Sơn La; Hiện đang đi chấp hành án tại trại giam P1, Cục C, tỉnh Thái Nguyên. Trong thời gian chung sống anh chị đã có 03 con chung là cháu Phạm Hữu H, sinh ngày 25/5/2021, Phạm Hữu T1, sinh ngày 06/8/2023 và Phạm Hữu K, sinh ngày 10/7/2019 (đều là tên dự kiến). Anh và chị L chưa kịp đăng ký kết hôn thì chị L

phạm tội và bị xét xử, hiện đang đi cải tạo tại trại giam P. Nay anh T đang trực tiếp nuôi dưỡng 03 cháu và có yêu cầu Tòa án xác nhận 03 cháu Phạm Hữu H, Phạm Hữu T1 và Phạm Hữu K (đều là tên dự kiến) là con đẻ của anh Phạm Hữu T.

Quá trình giải quyết vụ án, anh T xuất trình bảng kết quả xét nghiệm AND do anh T, chị L và 03 con chung K, H, T1 đã trực tiếp thực hiện việc trưng cầu giám định ngày 19/7/2023 có nội dung:

Bảng kết quả xét nghiệm AND ngày 19/7/2023 của Công ty cổ phần C1 ban hành theo các số (2798.1.VCJ/23/AND ngày 19/7/2023 giữa T với H); 2798.2.VCJ/23/AND ngày 04/12/2023 (giữa T với K); 2798.3.VCJ/23/AND ngày 04/12/2023 (T với T1). Kết quả xét nghiệm của công ty cổ phần C1 đã kết luận: Anh Phạm Văn T2 có quan hệ huyết thống B - Con với cháu H, T1 và cháu K, đảm bảo độ tin cậy trên 99,9999%.

+ ý kiến của bị đơn: tại bản tự khai của chị L do Trại giam nơi chị L đang chấp hành án gửi về có nội dung: Chị L xác nhận lời trình bày của anh T2 là đúng, khi còn chưa đi chấp hành án, chính chị L đã cùng anh T2 đưa 03 con chung là cháu T1, H và cháu K trực tiếp đi trưng cầu giám định tại công ty cổ phần C1 và xác nhận việc trưng cầu giám định AND của anh T2 với 03 cháu H, T1 và K là hoàn toàn khách quan, kết luận giám định xác nhận họ có huyết thống cha - con. Nay chị L có yêu cầu nhất trí Tòa án án nhân dân huyện M giải quyết yêu cầu khởi kiện của anh T2 và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án đúng pháp luật. Chị L xin được vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại các phiên tòa sơ thẩm.

Tại phiên tòa anh T2 vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như trên.

*Ý kiến, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức về việc giải quyết vụ án:*

Quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục pháp luật tố tụng dân sự; các đương sự đã chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật có liên quan trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 88, 91 và khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn T2, cụ thể: Xác định anh Phạm Văn T2 là cha đẻ của các cháu: Phạm Hữu H, sinh ngày 25/5/2021; Phạm Hữu T1, sinh ngày 06/8/2023 và Phạm Hữu K, sinh ngày 10/7/2019 (đều là tên dự kiến).

- Về án phí: Đương sự không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án dân sự được thẩm tra tại phiên tòa; ý kiến của các đương sự bằng văn bản và đại diện Viện kiểm sát. Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội nhận định:

**Về tố tụng:**

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đang đi chấp hành án tại trại giam và đã có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức xem xét yêu cầu của chị và anh T2, nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

**Về nội dung:**

**[1] Xét yêu cầu của anh T2:**

Căn cứ vào giấy chứng sinh, lời khai của các đương sự và kết luận giám định AND của công ty cổ phần C1 thấy rằng: Chị L chưa có đăng ký kết hôn với anh T2 nhưng đã từng chung sống từ năm 2019 như vợ chồng với anh T2 và đã sinh ra 03 con là Phạm Hữu H, sinh ngày 25/5/2021, giấy chứng sinh số 51, quyền số 42, ngày cấp 25/5/2021 nơi cấp Bệnh viện B1, Phạm Hữu T1, sinh ngày 06/8/2023 theo giấy chứng sinh số 921, quyền số 10/2023 ngày cấp 08/8/2023 của bệnh viện đa khoa huyện M và Phạm Hữu K, sinh ngày 10/7/2019 (đều là tên dự kiến). Để đảm bảo tính pháp lý, sau khi sinh 03 con, chị L đã cùng với anh Phạm Hữu T đưa 03 con của mình trực tiếp đến thực hiện trưng cầu Giám định ADN tại Công ty cổ phần C1 để xác định 03 cháu H, T1 và K và anh T đều có quan hệ huyết thống cha - con.

Để có căn cứ giải quyết vụ án khách quan, toàn diện, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức đã tiến hành xác minh tính hợp pháp của bảng kết quả xét nghiệm AND ngày 19/7/2023 và đã có trả lời từ phía công Ty về nội dung thực hiện trưng cầu giám định trực tiếp lấy mẫu từ các đối tượng cần giám định giữa anh T với cháu K, T1 và H. Quy trình lấy mẫu đảm bảo tính khách quan, trực tiếp và đúng sự thật. Nên Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của đương sự và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức. theo đó cần xác định anh Phạm Hữu T là cha đẻ của các con do chị L sinh ra gồm: Phạm Hữu H, sinh ngày 25/5/2021, Phạm Hữu T1, sinh ngày 06/8/2023 và Phạm Hữu K, sinh ngày 10/7/2019 (đều là tên dự kiến), là phù hợp theo quy định tại Điều 88, 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

**[2] Về án phí:** Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì đương sự không phải nộp án phí.

**[3] Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng khoản 4 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 147, 227, 266, 271, 273, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Áp dụng các điều 88, 91 và khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh **Phạm Hữu T.**

+ Xác nhận anh **Phạm Hữu T**; sinh năm 1995, quê quán: **Xóm F, Đ, huyện M, TP**. có quan hệ huyết thống cha - con với **Phạm Hữu H**, sinh ngày 25/5/2021, giấy chứng sinh số 51, quyền số 42, ngày cấp 25/5/2021 nơi cấp **Bệnh viện B1**; (tên dự kiến).

+ Anh **Phạm Hữu T** sinh năm 1995, quê quán: **Xóm F, Đ, huyện M, TP**. có quan hệ huyết thống bố - con với **Phạm Hữu T1**, sinh ngày 06/8/2023 theo giấy chứng sinh số 921, quyền số 10/2023 ngày cấp 08/8/2023 của **bệnh viện đa khoa huyện M**; (tên dự kiến).

+ Anh **Phạm Hữu T** sinh năm 1995, quê quán: **Xóm F, Đ, huyện M, TP**. có quan hệ huyết thống bố - con với **Phạm Hữu K**, sinh ngày 10/7/2019 (tên dự kiến).

2. Về án phí: Dương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

### **Nơi nhận:**

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND nơi đăng ký khai sinh;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Hồng**